

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Ngày 06/09/2018

ASEANSC RESEARCH



MỤC LỤC

Nhận định thị trường	1
I. Thông tin doanh nghiệp	1
II. Tin kinh tế trong nước nổi bật	1
III. Tin quốc tế nổi bật	1
Tổng hợp diễn biến thị trường	2
IV. Tổng quan giao dịch NĐT NN	2
Tỷ lệ ảnh hưởng đến chỉ số VN-Index	3
Phân tích kỹ thuật	4
Biến động chỉ số ngành	5
Đầu tư theo nhóm ngành	6
Giá hàng hóa thế giới	7
Danh mục của CANSLIM	8
Báo cáo công ty	9
Báo cáo cập nhật ngành	10
Báo cáo phân tích kỹ thuật	11
Lịch sự kiện chứng khoán nổi bật	12

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

HCD: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%

HCD- CTCP Đầu tư sản xuất và Thương mại HCD - Ngày 14/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 17/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 30/11/2018.

VDL: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

VDL - CTCP Thực phẩm Lâm Đồng - Ngày 24/9 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 25/9. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 22/10/2018.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 22.51	25,974.99
	S&P 500	↓ -96.07	7,995.17
	Nasdaq	↓ -8.12	2,888.60
	FTSE 100	↓ -74.58	7,383.28
CHÂU ÂU	DAX	↓ -169.75	12,040.46
	CAC 40	↓ -82.48	5,260.22
	Nikkei 225	↓ -92.89	22,487.94
CHÂU Á	Hang Seng	↓ -269.03	26,974.82
	Shanghai	↓ -12.74	2,691.59

(Nguồn: Marketwatch, ASEANSC tổng hợp,...)

Cập nhật ngày 06/09/2018

GIẢM HƠN 10 ĐIỂM, VN-INDEX MẮT MỐC 960

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC:

Phiên giao dịch thứ Năm (06/09), thị trường lặp lại kịch bản ngày hôm qua khi giao dịch giằng co ở phiên sáng và lao dốc mạnh ở phiên chiều. Lực bán tiếp tục tập trung mạnh vào nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, đặc biệt là nhóm VN30.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 10,25 điểm, đóng cửa ở mức 958,19. Thanh khoản HOSE giảm khá xuống còn hơn 160 triệu cổ phiếu, giá trị hơn 3.500 tỷ đồng. Về phía nước ngoài, họ bán ròng hơn 78 tỷ đồng trên HOSE.

Về kỹ thuật, trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 940 - 960 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 940.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục kỹ thuật tại vùng 950 - 955 điểm, bao gồm Bollinger Band dưới và MA(50), thì các ngưỡng kháng cự tiếp theo được kỳ vọng ở mức 972 điểm và 977 điểm, tương ứng MA(5) và MA(20).

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

(*) Điều kiện sử dụng bản tin và khuyến cáo vui lòng xem trang 12

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Ngày 06/09: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.688 đồng, đi ngang so với phiên trước đó

Hôm nay (06/09), tỷ giá trung tâm VND/USD hôm nay được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.688 đồng/USD, ngang giá so với hôm qua. Các ngân hàng thương mại, sáng nay, lúc 9h00 giá mua bán USD như sau: Ngân hàng Vietcombank giá USD được niêm yết ở mức 23.275 - 23.355 VND/USD (mua vào - bán ra), tăng 5 đồng ở cả 2 chiều so với ngày hôm qua.

Sáng ngày 06/09: Giá vàng SJC ở mức 36,60 - 36,79 triệu đồng/lượng

Hôm nay (06/09), giá vàng SJC trên thị trường Hà Nội được Công ty VBBQ Sài Gòn giao dịch ở ngưỡng 36,60 - 36,79 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 40 nghìn đồng mỗi lượng so với chốt phiên hôm qua. Thời điểm 9 giờ 15 phút sáng nay, giá vàng trên thị trường châu Á giao dịch ở mức 1.198,8 USD/ounce. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank (chưa tính thuế và các khoản phí), giá vàng trong nước hiện đắt hơn giá vàng thế giới hơn 3 triệu đồng/lượng.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 05/09: Chỉ số Dow Jones tăng 0.09%, lên 25,974.99 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, chỉ số Dow Jones tăng 22.51 điểm (tương đương 0.09%) lên 25,974.99 điểm; trong khi chỉ số S&P 500 giảm 8.12 điểm (tương đương 0.28%) còn 2,888.6 điểm và chỉ số Nasdaq Composite giảm 96.07 điểm (tương đương 1.19%) xuống 7,995.17 điểm.

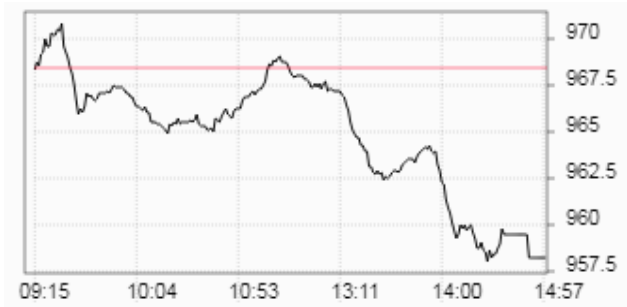
Ngày 05/09: Dầu WTI giảm 1.7%, xuống 68.72 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 10 trên sàn Nymex giảm 1.15 USD (tương đương gần 1.7%) xuống 68.72 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 11 trên sàn Luân Đôn giảm 90 xu (tương đương gần 1.2%) còn 77.27 USD/thùng.

Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

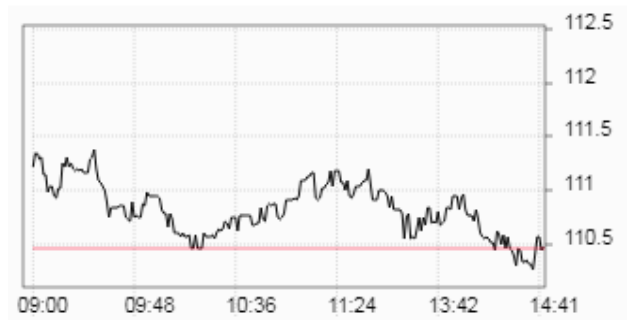
Thay đổi (điểm)	↓	-10,25/-1,06%
Giá trị (điểm)	↓	958.19
Khối lượng (cp)		160,383,162
Giá trị (tỷ đồng)		3,544.05
Số mã tăng giá	↑	113
Số mã giảm giá	↓	179
Số mã đứng giá	→	77

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
YBM	24	24.6	24.6	21.4	496,490	↑ 7.0%
HAS	7.6	7.6	7.6	7.6	1,950	↑ 6.9%
CMV	13.9	13.9	13.9	13.9	100	↑ 6.9%
UDC	3.6	3.6	3.6	3.4	4,280	↑ 6.9%
PTC	5.8	6.1	6.1	5.8	13,220	↑ 6.8%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+0,01/+0,01%
Giá trị (điểm)	↑	110.48
Khối lượng (cp)		37,801,061
Giá trị (tỷ đồng)		547.77
Số mã tăng giá	↑	78
Số mã giảm giá	↓	80
Số mã đứng giá	→	217

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
DPS	0.9	1	1	0.8	214,281	↑ 11.1%
VIE	12.1	12.1	12.1	12.1	500	↑ 10.0%
L62	6.6	6.6	6.6	6.6	100	↑ 10.0%
DCS	1	1.1	1.1	1	880,408	↑ 10.0%
NHP	1.1	1.1	1.1	1	178,900	↑ 10.0%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	8,433,460	2,766,842
BÁN	9,952,912	2,209,248
MUA - BÁN	-1,519,452	557,594

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 06/09, khối ngoại bán ròng hơn 78 tỷ đồng trên HOSE và mua ròng hơn 16,02 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào gần 8,4 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 421 tỷ đồng) và bán ra gần 10 triệu cổ phiếu (trị giá gần 500 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào hơn 2,7 triệu cổ phiếu (trị giá gần 47,4 tỷ đồng) và bán ra hơn 2,2 triệu cổ phiếu (trị giá hơn 31 tỷ đồng).

(Nguồn: HOSE, HNX, ASEANSC tổng hợp...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 05/09/2018):

3,096,231.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 05/09/2018):

968.44 điểm

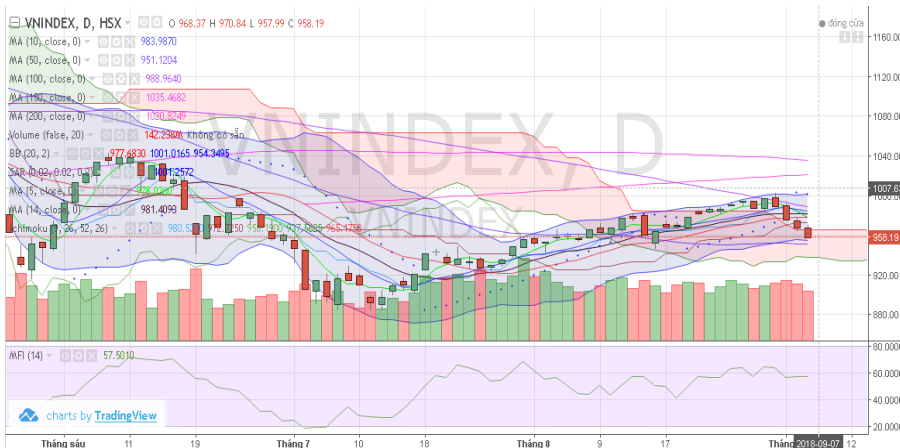
Cập nhật ngày 06/09/2018

Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VHM	9.2%	2,679,611,550	106	105	-1.0	-0.9%	287,240	-0.84
VIC	8.6%	2,637,707,954	101.5	98	-3.5	-3.5%	918,940	-2.89
VNM	7.3%	1,741,744,115	128.9	122.1	-6.8	-5.3%	1,234,110	-3.71
VCB	7.0%	3,597,768,575	60.6	60.3	-0.3	-0.5%	796,450	-0.34
GAS	6.2%	1,913,950,000	100.1	100.2	0.1	0.1%	257,060	0.06
SAB	4.6%	641,281,186	222.9	222.8	-0.1	-0.1%	41,630	-0.02
BID	3.7%	3,418,715,334	33.1	32.75	-0.4	-1.1%	1,923,190	-0.38
MSN	3.5%	1,157,373,974	93	94.8	1.8	1.9%	501,250	0.65
CTG	3.1%	3,723,404,556	26.05	25.9	-0.2	-0.6%	3,629,360	-0.18
TCB	2.9%	3,496,592,160	25.8	24.8	-1.0	-3.9%	2,694,080	-1.09
PLX	2.8%	1,293,878,081	67	67.1	0.1	0.2%	924,700	0.04
VJC	2.6%	541,611,941	149.5	147	-2.5	-1.7%	562,370	-0.42
VRE	2.3%	1,901,078,733	36.8	36.55	-0.3	-0.7%	1,220,580	-0.15
BVH	1.9%	680,471,434	88.5	86	-2.5	-2.8%	142,290	-0.53
HPG	1.9%	1,517,079,000	38.6	38.65	0.1	0.1%	4,485,480	0.02
NVL	1.3%	652,638,750	63.6	65	1.4	2.2%	391,310	0.29
MBB	1.3%	1,815,505,363	22.75	22.45	-0.3	-1.3%	4,313,740	-0.17
VPB	1.2%	1,497,403,415	25.35	24.6	-0.8	-3.0%	6,504,110	-0.35
MWG	1.2%	323,169,521	116.3	116.4	0.1	0.1%	535,920	0.01
HDB	1.2%	980,999,979	37	36.5	-0.5	-1.4%	822,860	-0.15

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



70% cash
30% stocks

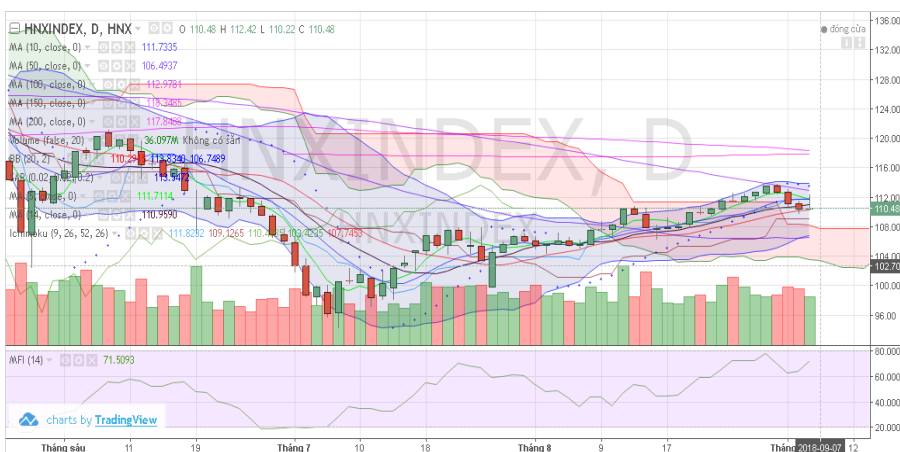
Vùng hỗ trợ: 940 - 960
Vùng kháng cự: 980 - 1.000

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng) Trung hạn (1 - 3 tháng) Dài hạn (>3 tháng)



HNX-INDEX



50% cash
50% stocks

Vùng hỗ trợ: 108.0 - 110.0
Vùng kháng cự: 112.0 - 114.0

Xu hướng

Ngắn hạn (< 1 tháng) Trung hạn (1 - 3 tháng) Dài hạn (>3 tháng)



Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 940 - 960 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 940 - 960 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 940. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 900 - 920 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 980 - 1.000 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 1.000. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 1.020 - 1.040 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

Nhận định:

Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 108.0 - 110.0 điểm.

Khuyến nghị:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 108.0 - 110.0 điểm, đây được xem là vùng tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét giảm tỷ trọng khi thủng hỗ trợ 108.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 104.0 - 106.0.

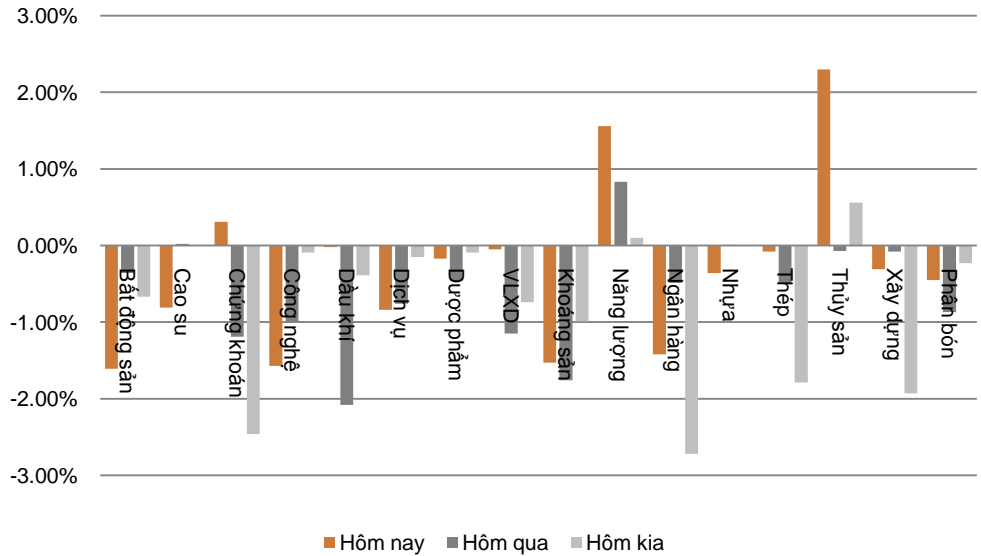
Trong kịch bản tích cực, vùng 112.0 - 114.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là vùng giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục, xem xét tăng tỷ trọng khi vượt kháng cự 114.0. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 116.0 - 118.0 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

BIẾN ĐỘNG CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -1.61%
Cao su	↓ -0.81%
Chứng khoán	↑ 0.31%
Công nghệ	↓ -1.57%
Dầu khí	↓ -0.02%
Dịch vụ	↓ -0.84%
Dược phẩm	↓ -0.17%
VLXD	↓ -0.05%
Khoáng sản	↓ -1.53%
Năng lượng	↑ 1.56%
Ngân hàng	↓ -1.42%
Nhựa	↓ -0.36%
Thép	↓ -0.08%
Thủy sản	↑ 2.30%
Xây dựng	↓ -0.31%
Phân bón	↓ -0.45%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VHM	106	105	↓ -1.0	↓ -0.9%	287,240
	VIC	101.5	98	↓ -3.5	↓ -3.5%	918,940
	VRE	36.8	36.55	↓ -0.3	↓ -0.7%	1,220,580
Chứng khoán	SSI	30.9	30.9	→ 0.0	→ 0.0%	2,061,300
	HCM	59.5	59.5	→ 0.0	→ 0.0%	149,610
	VCI	59.7	59.7	→ 0.0	→ 0.0%	73,200
Dầu khí	GAS	100.1	100.2	↑ 0.1	↑ 0.1%	257,060
	PLX	67	67.1	↑ 0.1	↑ 0.2%	924,700
	BSR	16.8	16.7	↓ -0.1	↓ -0.6%	1,151,100
Ngân hàng	VCB	60.6	60.3	↓ -0.3	↓ -0.5%	796,450
	BID	33.1	32.75	↓ -0.4	↓ -1.1%	1,923,190
	CTG	26.05	25.9	↓ -0.2	↓ -0.6%	3,629,360
Thép	HPG	38.6	38.65	↑ 0.1	↑ 0.1%	4,485,480
	TVN	9.4	9.2	↓ -0.2	↓ -2.1%	8,000
	HSG	10.6	10.45	↓ -0.2	↓ -1.4%	2,130,780

Cập nhật ngày 06/09/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Triển vọng 2018
Bất động sản	↓ -4.02%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Khả quan
Cao su	↑ 2.52%	CSM, DRC, SRC	Trung lập
Chứng khoán	↓ -3.70%	HCM, SSI, VND	Khả quan
Công nghệ	↓ -2.23%	FPT, CMG, ELC	Khả quan
Dầu khí	↓ -0.56%	GAS, PVD, PVS	Khả quan
Dịch vụ	↑ 0.85%	PAN, SKG, VNG, DSN	Khả quan
Dược phẩm	↑ 0.59%	DCL, DHG, DMC, IMP	Khả quan
VLXD	↓ -1.01%	HT1, BCC	Trung lập
Khoáng sản	↓ -1.14%	NBC, TC6, TCS, TDN	Trung lập
Năng lượng	↑ 2.60%	BTP, PPC, VSH, NT2	Khả quan
Ngân hàng	↓ -4.17%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Khả quan
Nhựa	↑ 1.28%	BMP, NTP, AAA	Trung lập
Thép	↓ -1.49%	HPG, HSG, VGS, NKG	Trung lập
Thủy sản	↑ 4.58%	FMC, HVG, IDI, VHC	Trung lập
Xây dựng	↓ -2.18%	CTD, VCG, HBC	Trung lập
Phân bón	↓ -0.25%	DCM, DPM, BFC, LAS	Trung lập

Cập nhật ngày 06/09/2018

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	68.6603 ↑	0.41% ↓	-1.91% ↓	-0.83% ↑	39.73%	06/09/2018
Brent	77.6174 ↑	0.61% ↑	0.16% ↑	3.86% ↑	42.28%	06/09/2018
Natural gas	2.7933 ↑	0.17% ↓	-2.98% ↓	-3.58% ↓	-6.30%	06/09/2018
Gasoline	1.9797 ↑	1.11% ↓	-7.60% ↓	-5.99% ↑	19.08%	06/09/2018
Heating oil	2.243 ↑	0.40% ↓	-0.22% ↑	3.32% ↑	25.47%	06/09/2018
Ethanol	1.258 →	0.00% →	0.00% ↓	-12.27% ↓	-17.56%	06/09/2018

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Palladium	791.7 ↓	-0.54% ↑	0.39% ↑	7.36% ↑	1.85%	06/09/2018
Gold	1,204.8 ↑	0.58% ↑	0.20% ↓	-0.66% ↓	-10.84%	06/09/2018
Silver	14.3 ↑	0.75% ↓	-1.92% ↓	-6.73% ↓	-20.90%	06/09/2018
Platinum	791.7 ↓	-0.54% ↑	2.15% ↓	-5.13% ↓	-20.43%	06/09/2018

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Cocoa	2,323.0 ↑	2.70% ↓	-2.15% ↑	12.22% ↑	19.43%	06/09/2018
Lumber	437.6 ↑	1.86% ↓	-0.95% ↓	-0.64% ↑	10.39%	06/09/2018
Neodymium	407,500.0 →	0.00% →	0.00% →	0.00% ↓	-33.20%	06/09/2018
Live Cattle	109.1 ↓	-0.30% ↓	-0.18% ↓	-1.29% ↑	4.09%	06/09/2018
Tea	3.5 ↑	6.36% ↑	7.34% ↑	12.86% ↑	6.36%	06/09/2018
Sugar	10.8 ↓	-1.01% ↑	2.18% ↓	-0.74% ↓	-23.02%	06/09/2018
Soybeans	827.6 ↓	-0.11% ↑	1.11% ↓	-6.93% ↓	-14.08%	06/09/2018
Wheat	489.7 ↓	-0.87% ↓	-3.59% ↓	-13.81% ↑	18.45%	06/09/2018
Cotton	81.8 ↓	-0.69% ↓	-0.73% ↓	-7.25% ↑	9.05%	06/09/2018
Rice	10.8 ↑	0.20% ↑	1.29% ↓	-0.66% ↓	-14.60%	06/09/2018
Cheese	1.7 ↑	0.24% ↑	8.85% ↑	9.27% ↑	2.60%	06/09/2018
Palm Oil	2,228.0 ↑	0.86% ↑	2.86% ↑	2.20% ↓	-18.69%	06/09/2018
Milk	16.6 ↑	0.42% ↑	10.45% ↑	11.94% ↑	1.90%	06/09/2018
Rubber	156.0 ↓	-0.32% ↓	-4.12% ↓	-5.05% ↓	-30.01%	06/09/2018

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Sugar	10.8 ↓	-1.01% ↑	2.18% ↓	-0.74% ↓	-23.02%	06/09/2018
Copper	2.6 ↑	1.62% ↓	-1.30% ↓	-3.75% ↓	-15.52%	06/09/2018
Steel	4,481.0 ↓	-0.11% ↑	0.27% ↑	6.56% ↑	8.05%	06/09/2018
Cobalt	62,750.0 ↓	-3.09% ↓	-2.33% ↑	5.55% ↑	3.29%	06/09/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
VCB	Mua	Mở	61.4	63.8	79.5	↑ 29.5%	↑ 3.9%	20/08/2018	
Trung bình:							↑ 3.9%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
DVN	Mua	Mở	16.1	27.7	28.0	↑ 73.9%	↑ 72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Mở	13.5	17.2	24.1	↑ 78.5%	↑ 27.4%	04/05/2017	05/02/2018
Trung bình:							↑ 32.7%		

Cập nhật ngày 06/09/2018

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
DVN	05/04/2018	Mua [+82%]	33.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 2/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Phân bón – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thép – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Quý 1/2018	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNM, VIC, MSN, GAS (22/03/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BID, CTG, VCB, MBB (21/03/2018)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỘI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
06/09/2018	07/09/2018	10/10/2018	BPC	HNX	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	18	0 (0%)
06/09/2018	07/09/2018	17/09/2018	C92	HNX	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	6	0 (0%)
#REF!	07/09/2018	20/09/2018	CAP	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	41.6	-0.3 (-0.72%)
06/09/2018	07/09/2018	17/09/2018	DQC	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	n/a	n/a
n/a	n/a	06/09/2018	FLC	HOSE	Giao dịch bổ sung - 27,300,446 CP	6.1	0 (0%)
n/a	n/a	06/09/2018	NMK	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 200,000 CP	10.5	0 (0%)
06/09/2018	07/09/2018	n/a	ACB	HNX	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 15%	37.7	-0.3 (-0.79%)
06/09/2018	07/09/2018	13/09/2018	HRT	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	4	0 (0%)
06/09/2018	07/09/2018	26/09/2018	NNC	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền, 7,000 đồng/CP	58.8	-0.1 (-0.17%)
n/a	n/a	06/09/2018	PMG	HOSE	Giao dịch bổ sung - 4,949,847 CP	n/a	n/a
07/09/2018	10/09/2018	28/09/2018	SBM	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	n/a	n/a
n/a	n/a	07/09/2018	SJF	HOSE	Giao dịch bổ sung - 13,200,000 CP	23	-0.6 (-2.54%)
07/09/2018	10/09/2018	12/10/2018	BTT	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 700 đồng/CP	n/a	n/a
07/09/2018	10/09/2018	07/12/2018	BTT	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	36.45	0 (0%)
07/09/2018	10/09/2018	n/a	CTS	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 9%	11.35	0 (0%)
07/09/2018	10/09/2018	10/10/2018	EMS	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	39.9	0 (0%)
n/a	n/a	07/09/2018	PIV	HNX	Giao dịch lần đầu - 17,324,942 CP	13.8	0 (0%)
07/09/2018	10/09/2018	25/09/2018	HU4	UPCoM	Trả cổ tức bằng tiền, 3,400 đồng/CP	11.9	0 (0%)
07/09/2018	10/09/2018	17/09/2018	LIG	HNX	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	3.8	-0.1 (-2.56%)
07/09/2018	10/09/2018	08/10/2018	BLI	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 297 đồng/CP	5.7	-0.7 (-10.94%)
07/09/2018	10/09/2018	21/09/2018	VFG	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	37	0 (0%)
10/09/2018	11/09/2018	26/09/2018	SEB	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2018 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	36.2	0 (0%)

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, HOSE, HNX,...)

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.